

**PHỤ LỤC SỐ 05**  
**APPENDIX 05**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*  
*(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỄN THÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**Independence - Freedom - Happiness**

Số: 01/KTTKTC-TST  
No.

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2019.  
....., day .... month .... year .....

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**  
**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY**  
**(6 tháng Năm 2018)**  
**(6 months/year)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - *The State Securities Commission*  
- *The Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỄN THÔNG**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: *Số 4 A, 4B, 4C Phố Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Tp.Hà Nội.*

- Điện thoại/ Telephone: 024 37366 984 Fax: 024 3568 2240 Email:

- Vốn điều lệ/ Charter capital: **48.000.000.000đ (Bằng chữ: Bốn mươi tám tỷ đồng chẵn./.)**

- Mã chứng khoán/ Securities code: **TST**

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/  
*Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt No	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	12/NQ-ĐHĐCĐ	29/5/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 thông qua: - Nội dung báo cáo kết quả SXKD năm 2017;

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017;</li> <li>- Các chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2018;</li> <li>- Kế hoạch đầu tư phục vụ SXKD năm 2018;</li> <li>- Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018;</li> <li>- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017</li> <li>- Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán;</li> <li>- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2018;</li> <li>- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018;</li> <li>- Thông qua nội dung ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo Cty thực hiện việc hoàn nhập quỹ Đầu tư phát triển mà Cty sử dụng trong năm 2017, đảm bảo không làm thay đổi vốn chủ sở hữu và tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.</li> <li>- Thông qua nội dung ủy quyền cho HĐQT Cty thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (nếu BKS xin ý kiến) theo đúng Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ về “Hướng dẫn về quản trị áp dụng cho công ty đại chúng”.</li> <li>- Đại hội giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc điều hành có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.</li> </ul>
--	--	---

## II. Hội đồng quản trị năm 2018:/ Board of Management (Semi-annual/annual reports):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông Đặng Đức Khôi	Chủ tịch HĐQT	27/4/2016	12	100%	
2	Ông Phan Sỹ Kiên	Phó CT-HĐQT	26/6/2014	12	100%	
3	Ông Cao Hồng Việt	TV- HĐQT	27/4/2016	12	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Minh	TV- HĐQT	26/6/2014	12	100%	
5	Ông Đặng Quang Trung	TV- HĐQT	25/05/2017	12	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervision by the BOD over the Director (General Director):

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị đã thống nhất giám sát, chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty xây dựng phương án, giải pháp phát triển kinh doanh, tiếp tục giữ vững và phát triển thị trường truyền thống. Bên cạnh đó, nâng cao năng lực kỹ thuật thực hiện phát triển thêm dịch vụ mới, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, tăng cường tìm kiếm dịch vụ thị trường mới.

- Hội đồng quản trị đã triệu tập các phiên họp, ban hành các nghị quyết, quyết định và một số văn bản xin ý kiến thành viên HĐQT để kịp thời đề ra chủ trương giải pháp, chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến việc xây dựng chiến lược phát triển và thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty phù hợp với điều kiện thực tế.

+ Tiếp tục duy trì bảo toàn và phát triển vốn Doanh nghiệp.

+ Tăng cường công tác quản lý, định hướng hoạt động sxkd, đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty, hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua.

+ Thực hiện vay vốn ngân hàng, mở hạn mức tín dụng phát hành bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng phục vụ sxkd của Công ty.

+ Kiện toàn bộ máy, tổ chức nhân sự, từng bước hoàn thiện bộ máy của Công ty theo hướng chuyên nghiệp hóa; Nghiên cứu, sửa đổi và ban hành các quy chế hoạt động cho phù hợp với tình hình thực tiễn của Công ty.

+ Chú trọng công tác quản lý phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật để có điều kiện tiếp cận dịch vụ và kỹ thuật mới.

+ Đầu tư trang thiết bị đo, máy móc, phương tiện vận tải để phục vụ và nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng tốt yêu cầu của thị trường.

+ Có kế hoạch cụ thể về việc thu hồi công nợ, tập trung vào các dịch vụ thu hồi vốn nhanh, hiệu quả, đa dạng.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees: Không có.*

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2018./ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	03/QĐ-HĐQT	23/03/2018	Cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty TST tại Công ty VINA-OFC
2	05/NQ-HĐQT	06/04/2018	Thông qua báo cáo kqsxkd năm 2017; Thông qua KH sxkd năm 2018; Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018; Thông qua KH tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
3	08/NQ-HĐQT	27/04/2018	Bỏ nhiệm Giám đốc Xí nghiệp xây lắp số 1.
4	09/QĐ-HĐQT	21/05/2018	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông Đại hội đồng cổ đông Công ty TST năm 2018.
5	18/QĐ-HĐQT	04/9/2018	Bỏ nhiệm lại Giám đốc CN-Cty tại Tp.Đà Nẵng
6	20/NQ-HĐQT	14/9/2018	NQ-HĐQT về việc thành lập Phòng chứng nhận và giám định.
7	21/QĐ-HĐQT	14/9/2018	Thành lập Phòng chứng nhận và Giám định của Công ty.

**III. Ban kiểm soát năm 2018/ *Supervisory Board (Semi-annual/annual reports):***

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No	Thành viên BKS Members of Supervisory Board	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS Day becoming/no	Số buổi họp BKS tham dự Number of attendan	Tỷ lệ tham dự họp Percentage	Lý do không tham dự họp Reasons for

			<i>longer member of the Supervisory Board</i>	<i>ce</i>		<i>absence</i>
1	Ông/Bà Mr./Ms. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng Ban kiểm soát	27/4/2016	2	100%	
2	Bà Phan Thị Phương Dung	TV-BKS	26/6/2014	2	100%	
3	Ông Phạm Nhật Quang	TV-BKS	26/6/2014	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành thông qua các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT điều đặn, thường xuyên. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý và (bất thường) theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Theo ý kiến của Ban kiểm soát hoạt động của HĐQT trong năm 2018 phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sxkd của Công ty. Trong năm HĐQT đã có các cuộc họp thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến sxkd của Công ty như sau:

- Phiên họp ngày 08/01/2018: Thực hiện vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Ba Đình.
- Phiên họp ngày 23/03/2018: Cử người đại diện phần vốn của Công ty TST tại Công ty VINA-OFC.
- Phiên họp ngày 06/04/2018: Báo cáo kq sxkd năm 2017; Kế hoạch sxkd năm 2018; Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018; kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ năm tài chính 2017.
- Phiên họp ngày 16/04/2018: Thực hiện vay vốn, phát hành LC, bảo lãnh, xác nhận cung cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Ba Đình.
- Phiên họp ngày 17/04/2018: Xin ý kiến biểu quyết cho ĐHĐCĐ năm tài chính 2017 của Cty TST.
- Phiên họp ngày 19/04/2018: Thực hiện vay vốn, phát hành LC, bảo lãnh, xác nhận cung cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Ba Đình.
- Ngày 29/05/2018: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017.
- Phiên họp ngày 25/8/2018: Nhu cầu sử dụng vốn tín dụng của Công ty tại HN TMCP Tiên Phong.
- Phiên họp ngày 14/9/2018: Thành lập phòng chứng nhận và giám định.
- Phiên họp ngày 24/10/2018: Thực hiện vay vốn, phát hành LC, bảo lãnh CCTD tại

Ngân hàng TMCP Quân Đội-CN Ba Đình.

- Phiên họp ngày 30/11/2018: Nhu cầu sử dụng vốn của Công ty tại NHTMCP Tiên Phong.
- Phiên họp ngày 27/12/2018: Thành lập Công ty TNHH một thành viên do Công ty TST làm chủ sở hữu.

Nắm bắt các tình hình hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo nội bộ theo từng tháng và quý.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):* Không có.

#### IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:* Không có.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

##### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
1	Đặng Đức Khôi		Chủ tịch HĐQT			27/04/2016		Nhiệm kỳ 2014-2019
2	Phan Sỹ Kiên		Phó CT.HĐQT-			26/06/2014		Nhiệm kỳ

			Tổng GD					2014-2019
3	Cao Hồng Việt		TV- HĐQT			27/4/2016		Nhiệm kỳ 2014-2019
4	Nguyễn Văn Minh		TV- HĐQT			26/6/2014		Nhiệm kỳ 2014-2019
5	Lê Anh Toàn		Phó TGD			11/09/2012		
6	Đặng Quang Trung		TV.HĐQT- Phó TGD			28/12/2016		Nhiệm kỳ 2014-2019
7	Nguyễn Thị Thu Hiền		Trưởng BKS			27/4/2016		Nhiệm kỳ 2014-2019
8	Phạm Nhật Quang		TV-BKS			26/06/2014		Nhiệm kỳ 2014-2019
9	Phan Thị Phương Dung		TV-BKS			26/06/2014		Nhiệm kỳ 2014-2019
10	Trần Trung Hiếu		Kế toán trưởng			22/4/2013		
11	Đậu Phương Anh		Thư ký			01/03/2017		Nhiệm kỳ 2014-2019

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person. Không có.*

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với	Số Giấy NSH*,	Địa chỉ trụ sở	Thời điểm giao	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi	Ghi chú Note
----------	---------------------	---------------------------	---------------	----------------	----------------	--------------------------------------	--	--------------

<i>Name of organization/individual</i>	<i>công ty Relations hip</i>	<i>ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	<i>chính/Địa chỉ liên hệ Address</i>	<i>dịch với công ty Time of transactions</i>	<i>HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)</i>	<i>giao dịch Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH\*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

3. *Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power . Không có.*

<i>Stt No.</i>	<i>Người thực hiện giao dịch Transaction executor</i>	<i>Quan hệ với người nội bộ Relation ship with internal person</i>	<i>Chức vụ tại CTNY Position at listed company</i>	<i>Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No. , date of issue, place of issue</i>	<i>Địa chỉ Address</i>	<i>Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát Name of subsidiaries , the company which listed company control</i>	<i>Thời điểm giao dịch Time of transaction</i>	<i>Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/ Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	<i>Ghi chú Note</i>

4. *Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the company and other objects. Không có.*

4.1. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng*

Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Năm 2018)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)***

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	(Tên người nội bộ/ Name of internal person) Đặng Đức Khôi		Chủ tịch-HĐQT					
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ Name affiliated person Đặng Đức An							
	Đoàn Minh Tâm							
	Đặng Đức Quang							
	Lê Thị Hải Phượng							
	Đặng Cẩm Nhung							
	Đặng Đức Minh							
2	Phan Sỹ Kiên		Phó CT-HĐQT					
	Phan Sỹ Điệt							



	Phan Thị Hường							
	Nguyễn Thị Hương Lan							
	Phan Thị Hòa							
	Phan Sỹ Trung							
	Phan Thị Phương Chi							
	Phan Thị Phương Anh							
	Phan Sỹ Tùng							
3	Nguyễn Văn Minh		TV-HĐQT					
	Nguyễn Đức Long							
	Nguyễn Thị Thành							
	Nguyễn Thị Thoa							
	Trần Thúy Hạnh							
	Nguyễn Minh Tuấn							
	Nguyễn Tuấn Dũng							
4	Cao Hồng Việt		TV-HĐQT					
	Cao Hồng Bình							
	Đinh Thị Thảo							
	Cao Thanh Hương							
	Hoàng Kim Bình							
	Cao Hoàng Minh							
	Cao Hoàng Linh							
5	Lê Anh Toàn		Phó TGD					
	Lê Trọng Loan							
	Lê Anh Tuấn							
	Lê Anh Tùng							
	Trần Thu Hà							
	Lê Hà Linh							
	Lê Anh Thư							
6	Đặng Quang Trung		Phó TGD					
	Nguyễn Thị Thu Hiền							
	Đặng Thị Trung Anh							
	Đặng Trung Tuấn							
	Đặng Quang Thường							
	Lê Thị Liên							

	Đặng Thị Liên Minh							
	Đặng Quang Đức							
	Đặng Trung Thành							
7	Nguyễn Thị Thu Hiền		Trưởng BKS					
	Nguyễn Kim Chính							
	Phương Thị Thuân							
	Nguyễn Thị Hương Lan							
	Nguyễn Kim Trung							
	Trần Minh							
	Trần Linh							
	Trần Đức Dũng							
	Trần Gia Phát							
8	Phạm Nhật Quang		TV-HĐQT					
	Phạm Quang Chiến							
	Hà Thị Đường							
	Nguyễn Thị Như Hiền							
	Phạm Nhật Nam							
	Phạm Thành Vinh							
	Phạm Quanh Minh							
	Phạm Mạnh Hùng							
9	Phan Thị Phương Dung		TV-BKS					
	Phan Văn Thu							
	Nguyễn Thị Miên							
	Trương Hồng Thái							
	Trương Thái Trung							
	Trương Diệu Anh							
	Phan Trung Kiên							
	Phan Thị Thanh Mai							
10	Trần Trung Hiếu		Kế toán trưởng					
	Trần Trung Thắng							
	Bùi Thị Sứ							
	Trần Nguyệt Anh							
	Trần Hiếu Linh							

	Trần Trung Thái							
11	Trần Thị Thanh Bình		CBTT					
	Trần Thanh Minh							
	Đinh Thị Xuân							
	Trần Thị Ngân							
	Trần Kiên							
	Trần Đức							
	Trần Phú							
12	Đậu Phương Anh		Thư ký					
	Đậu Trọng Quế							
	Lê Thị Thái Hòa							
	Nguyễn Thế Phương							
	Nguyễn Hải Đông							
	Nguyễn Thanh Lâm							



2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/  
*Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

St No	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	

kh

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues

**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**CHAIRMAN OF THE BOD**

(Ký tên và đóng dấu)  
 (Sign and seal)



**Đặng Đức Khôi**